

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NẬM PỒ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/HNGĐ-ST

Ngày 26-4-2021

“V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con của nam,
nữ chung sống như vợ chồng mà không
đăng ký kết hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM PỒ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vàng Thị Dưa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vàng A Hý và ông Lò Văn Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lò Văn Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Phùng Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 36/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2021; V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con của nam, nữ chung sống như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Hạng Thị S, sinh năm 2000

Địa chỉ: Bản NT, xã NT, huyện NP, tỉnh Điện Biên.

Bị đơn: Chang A N, sinh năm: 1996

Địa chỉ: Bản HS, xã NH, huyện NP, tỉnh Điện Biên.

Hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Yên Hạ, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 17/3/2021 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Hạng Thị S khai như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hạng Thị S và anh Chang A N về chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2014, có làm đám cưới theo phong tục địa phương, nhưng không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống với nhau, chị S và anh N chung sống cùng với bố mẹ chồng. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, không có mâu thuẫn gì, vợ chồng chịu khó làm ăn xây dựng kinh tế gia

đình. Đến năm 2017 anh Nử vi phạm pháp luật về tội mua bán trẻ em, đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử 08 năm tù. Sau khi anh Nử đi trại do chị Sua còn ít tuổi nên không thể tự lập được, cuộc sống gặp nhiều khó khăn nên chị Sua đã bế con đi về nhà bố mẹ đẻ tại bản NT, xã NT, huyện NP sinh sống đến nay. Nay chị Sua đề nghị Tòa án nhân dân huyện NP xem xét giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Chang A N theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Chị Sua và anh Chang A N có 01 con chung là Hạng Ngọc Anh, sinh ngày 10 tháng 3 năm 2016. Do chị Sua chưa đủ tuổi đăng ký kết hôn nên trong giấy khai sinh của con không có tên người cha là anh Chang A N.

Về con chung, chị Sua xin được trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục cháu Hạng Ngọc Anh đến khi trưởng thành. Hiện anh Nử đang chấp hành án phạt tù nên chị không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, tài sản riêng và nợ chung: Không có gì và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 19/3/2021 Tòa án nhân dân huyện NP đã ra Quyết định số 04/2021/QĐ-UTTA về Ủy thác thu thập chứng cứ lấy lời khai của bị đơn Chang A N đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Yên Hạ, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La theo yêu cầu của nguyên đơn Hạng Thị S.

Tại bản tự khai ngày 25 tháng 3 năm 2021 có xác nhận của Trại giam Yên Hạ, anh Chang A N đã khai:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Chang A N với chị Hạng Thị Schung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2014, không đăng ký kết hôn theo quy định. Hai bên gia đình có tổ chức cưới theo phong tục địa phương. Cuộc sống chung của vợ chồng hạnh phúc đến tháng 12 năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh Nử có hành vi vi phạm pháp luật và bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 08 năm tù về tội mua bán trẻ em. Hiện nay anh Nử đang chấp hành án tại Đội 23, phân trại số 1 Trại giam Yên Hạ. Nay chị Hạng Thị S xin ly hôn, anh Nử nhất trí và đề nghị Tòa án nhân dân huyện NP xem xét giải quyết theo luật định.

Về con chung: Quá trình chung sống như vợ chồng, anh Nử và chị Sua có 01 con chung là Hạng Ngọc Anh, sinh ngày 10 tháng 3 năm 2016, hiện nay cháu đang ở với mẹ Hạng Thị S. Khi ly hôn anh Nử nhất trí để chị Sua trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hạng Ngọc Anh đến khi trưởng thành và không cấp dưỡng nuôi con chung do anh Nử đang chấp hành án, không có thu nhập nên không thể thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản, đất đai, công nợ chung: Do hai bên tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Ngoài ra bị đơn Chang A N còn có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, có xác nhận của Trại giam Yên Hạ, C10-Bộ Công an.

Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Tòa án đã tiến hành đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào khoản 7 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 14, 15, 53, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, tuyên không công nhận vợ chồng giữa chị Hạng Thị Svàanh Chang A N;

- Giao con chung, cần căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con chưa thành niên và yêu cầu nuôi con chung của nguyên đơn giao con chung là Hnagj Ngọc Anh cho nguyên đơn là chị Hạng Thị S trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành vì hiện nay anh Chang A N đang chấp hành án tại Trại giam Yên Hạ, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Về tài sản chung, tài sản riêng và nợ chung: Chị Hạng Thị S và anh Chang A N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Đề nghị miễn án Dân sự sơ thẩm cho nguyên đơn Hạng Thị S do thuộc hộ nghèo theo quy định của Chính phủ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án Hôn nhân gia đình theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Hạng Thị S đối với bị đơn anh Chang A N. Căn cứ quy định tại khoản 7 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, nguyên đơn có hộ khẩu thường trú tại bản NT, xã NT, huyện NP, bị đơn đang đi chấp hành án phạt tù nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện NP. Bị đơn anh Chang A N đang đi chấp hành án phạt tù tại Trại giam Yên Hạ, anh Nủ có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử tiến hành xử vắng mặt bị đơn theo khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về quan điểm giải quyết vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hạng Thị S và anh Chang A N chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2014, do không đủ tuổi kết hôn nên không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống tuy có đầy đủ điều kiện kết hôn nhưng do năm 2016 anh Chang A N vi phạm pháp luật đang đi chấp hành án phạt tù nên không đăng ký kết hôn. Theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân và Gia đình *"Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng..."*. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa hai anh chị không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Hạng Thị S đối với anh Chang A Nthây: Theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình “ Trong trường hợp không đăng ký kết hôn mà có yêu cầu xin ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của Luật này... ”. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hạng Thị S, tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Hạng Thị S và anh Chang A N.

[4] *Về con chung*: Hai anh chị có 01 con chung đang tuổi chưa thành niên. Xét yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hạng Ngọc Anh của chị Hạng Thị S được bị đơn anh Nử đồng ý thấy: Hiện bị đơn anh Nử đang trong thời gian chấp hành án nên không có điều kiện nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con chung. Tại biên bản xác minh ngày 30/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện NP, chính quyền xã NT cho biết chị Hạng Thị S làm ruộng nương có đủ điều kiện để nuôi con chung của anh chị. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho các cháu chưa thành niên cần tuyên giao cháu Hạng Ngọc Anh cho chị Hạng Thị S trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến trưởng thành. Đồng thời tuyên các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

[5] *Về tài sản chung và nợ chung*:

Các đương sự không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết về tài sản chung, nợ chung nên Hội đồng xét xử không cần đề cập xem xét trong vụ án này.

[6] *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14; Nguyên đơn chị Hạng Thị S được miễn án phí Dân sự sơ thẩm do thuộc hộ nghèo theo quy định của Chính phủ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 7 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 21, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 14, 15 khoản 2 Điều 53, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14;

Tuyên xử:

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Tuyên không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Hạng Thị S và anh Chang A N.

[2] *Về con chung*: Tuyên giao cháu Hạng Ngọc Anh sinh ngày 10 tháng 3 năm 2016 cho chị Hạng Thị S trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến trưởng thành và tự lập được trong cuộc sống.

Các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản chung, nợ chung:

Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Nguyên đơn chị Hạng Thị S được miễn án phí Dân sự sơ thẩm do thuộc hộ nghèo theo quy định của Chính phủ.

[5] Về quyền kháng cáo:

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày giao, nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện NP;
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và THA Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện NP;
- UBND xã NH;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Vàng Thị Dưa

